TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG, TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **235**/2019/HSST
Ngày: 22-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết Thắng

Bà Vương Thuý Thìn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lài - Thư ký Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 237/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tuấn A; sinh năm 1992; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: không xác định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Hữu P và con bà Nguyễn Thu T; Tiền án: 01 tiền án: Ngày 19/6/2018, Toà án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt 10 tháng về Tội trộm cắp tài sản (chưa xoá án tích); Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 15/11/2017, bị Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử 54 tháng tù về Tội cướp tài sản (đã xóa án tích).

Danh chỉ bản số 293 lập ngày 21/8/2019 tại Công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Bị bắt khẩn cấp ngày 19/8/2019; Tạm giam ngày 28/8/2019; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội - Có mặt.

2. Kiều Mạnh T; sinh năm 1987; Hộ khẩu thường trú: P107 A2, Tập thể 8/3, phường Q, quận H, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Phòng 205 ngõ 61/7 phố L, phường V, quận Hai thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá

(học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Kiều Xuân Đ và con bà Nghiêm Thị Minh N; có vợ là Ban Thị T, có 01 con sinh năm 2015; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Danh chỉ bản số 294 lập ngày 21/8/2019 tại Công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Bị bắt khẩn cấp ngày 19/8/2019; Tạm giữ ngày 19/8/2019; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/8/2019 - Có mặt.

- *Bị hại:*

+ Anh Lê Hải Đ; sinh năm 1982; hộ khẩu thường trú: 37 ngõ Quỳnh, phường T, quận H, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: số nhà 19 ngõ 26 phố Y, phường V, quận H, thành phố Hà Nội - Vắng mặt.

+ Anh Lê Phương N; sinh năm 1998; hộ khẩu thường trú: thị trấn H, huyện Q, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: số 63 phố Đ, phường T, quận M, thành phố Hà Nội - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 18/8/2019, Tổ công tác Công an phường Q thực hiện nhiệm vụ tuần tra tại khu vực ngã ba phố Quỳnh Mai và phố 8-3, phường Q, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội phát hiện đối tượng nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính N thanh niên tên Kiều Mạnh T; sinh năm 1987; trú tại phòng 205 ngõ 61/7 phố L, phường V, quận H, Hà Nội điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đen không biển kiểm soát. Qua kiểm tra, do T không xuất trình được giấy tờ xe và Tổ công tác đã phát hiện trong cốp xe máy có một biển kiểm soát 29D1-248** nên đã yêu cầu Kiều Mạnh T về trụ sở Công an phường Q để giải quyết.

Tại Công an phường Q, Kiều Mạnh T khai nhận đã trộm cắp xe máy nhãn hiệu Honda Wave S cùng với đối tượng Nguyễn Tuấn A; sinh năm 1992, không có nơi ở cố định. Chiếc biển kiểm soát để trong cốp chiếc xe do T điều khiển là của một chiếc xe máy nhãn hiệu Piaggio Liberty cũng do Kiều Mạnh T và Nguyễn Tuấn A trộm cắp được vào ngày 16/8/2019 tại địa chỉ số 19 ngõ 26 Phố Y, Phường V, quận H, Hà Nội mà có.

Khoảng 20 giờ 00 ngày 18/8/2019, Đội Cảnh sát hình sự phối hợp Công an phường Q phát hiện đối tượng Nguyễn Tuấn A đang điều khiển xe máy nhãn hiệu Piaggio Liberty màu xanh biển kiểm soát 29D1-318** tại ngõ 61/7 phố L, phường V nên tiến hành kiểm tra hành chính đối tượng Nguyễn Tuấn A. Qua kiểm tra, Tuấn A không xuất trình được giấy tờ xe nên cơ quan công an đã yêu cầu Tuấn A về trụ sở để làm rõ.

Quá trình điều tra, Kiều Mạnh T và Nguyễn Tuấn A khai nhận đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

* **Vụ thứ nhất:**

Khoảng 19 giờ 45 ngày 16/8/2019, Nguyễn Tuấn A rủ Kiều Mạnh T đi trộm cắp xe máy. T đèo Tuấn A đi qua các tuyến phố L, phố K, phố Y, khi đi đến trước số nhà 19 ngõ 26 phố Y, phường V, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì Tuấn A phát hiện thấy một chiếc xe máy nhãn hiệu Piaggio Liberty màu xanh biển kiểm soát 29D1-248.** để trong nhà, chìa khoá đang cắm ở cốp xe, không có người trông giữ nên Tuấn A nói với T vòng lại dừng xe cách 10m, còn Tuấn A đi bộ vào phía bên trong nhà 19 ngõ 26 phố Y lén lút rút chìa khóa đang cắm ở cốp xe, cắm vào ổ khóa điện, lùi xe máy ra ngoài, mở khóa điện nổ máy đi. Sau khi lấy trộm được chiếc xe, Tuấn A đã điều khiển xe máy đến gửi tại bãi trông giữ xe tại nhà E6 phố Q. Sau đó, Tuấn A đi bộ vào hàng điện tử gần đó chơi được khoảng 15 phút thì liên lạc với T hẹn qua đón và cả hai ra chỗ gửi xe để lấy xe máy Tuấn A gửi rồi cùng đi về nhà T ở địa chỉ P205 ngõ 61/7 phố L để cất giấu và Tuấn A ngủ lại nhà T.

* **Vụ thứ hai:**

Khoảng 19 giờ 00 ngày 17/8/2019, Nguyễn Tuấn A tiếp tục rủ Kiều Mạnh T đi trộm cắp tài sản. T đồng ý và dùng chiếc xe máy nhãn hiệu Piaggio Liberty trộm cắp được ngày 16/8/2019 đèo Tuấn A đi trộm cắp tài sản. T điều khiển xe đèo Tuấn A đi qua các tuyến phố L, phố K, phố M, phố B, khi đi đến trước số nhà 99 ngõ 295 phố B thì Tuấn A nhìn thấy có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đen biển kiểm soát 29D1-318.** dựng phía trước, chìa khóa xe máy vẫn cắm ở ổ khóa điện, không có người trông giữ. Tuấn A nói với T vòng xe lại dừng cách địa chỉ 99 ngõ 295 phố B khoảng 10m, sau đó Tuấn A đi bộ lại gần chiếc xe, mở khóa điện, nổ máy và phóng đi. Sau khi trộm cắp được chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đen biển kiểm soát 29D1 - 318.**, Tuấn A điều khiển chiếc xe máy trên về nhà T ở địa chỉ P205 ngõ 61/7 phố L để cất giấu.

Tuấn A ngồi chơi khoảng 15 phút thì thông báo cho T về việc Tuấn A sẽ tháo đổi hai biển kiểm soát của hai chiếc xe máy trộm cắp được cho nhau. Tuấn A tháo biển kiểm soát 29D1-318** của chiếc xe máy Honda Wave S để lắp vào chiếc xe máy Piaggio Liberty và tháo biển kiểm soát 29D1 - 248** của xe Piaggio Liberty cất vào trong cốp xe máy Honda Wave S. Sau khi xong việc, Tuấn A để lại chìa khóa và chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S cho T sử dụng còn Tuấn A điều khiển xe máy Piaggio Liberty đi tìm nơi tiêu thụ. Đến khoảng 20 giờ 00 ngày 18/8/2019, khi Tuấn A đang trên đường về nhà T thì bị cơ quan Công an kiểm tra hành chính phát hiện và yêu cầu về trụ sở để giải quyết. Tại cơ quan Công an, Tuấn A đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Cơ quan Công an đã tiến hành thu giữ của Kiều Mạnh T: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đen không biển kiểm soát, số khung 1992**, số máy 42825**; 01 biển kiểm soát 29D1- 248**; 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu trắng đã qua sử dụng, số imei 352048073550397, bên trong lắp 01 (một) sim số seri 8984020** 107791897** và số tiền 170.000 đồng (một trăm bảy mươi nghìn đồng). Đối với Nguyễn Tuấn A, cơ quan công an đã thu giữ: 01 xe máy nhãn hiệu Piaggio Liberty màu xanh biển kiểm soát 29D1-318**, số khung 0376**, số máy 4338**; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng, số imei 3569870633873**, bên trong lắp 01 (một) sim số seri 89840509** 10199761**.

Cơ quan điều tra tiến hành tra cứu, xác minh xe máy nhãn hiệu Piaggio Liberty màu xanh Đ ký biển kiểm soát 29D1-248**, có số khung 037628, số máy 4338**, Đ ký xe mang tên anh Lê Hải Đ; sinh năm 1982; trú tại: số nhà 19 ngõ 26 phố Y, phường V, quận H, Hà Nội. Anh Đ khai xe do anh mua từ năm 2012 để đi lại và Đ ký biển kiểm soát 29D1-248** mang tên anh. Ngày 16/8/2019, anh bị mất trộm chiếc xe này khi đang để trong nhà tại số 19 ngõ 26 phố Y, do sơ xuất nên anh chưa đóng cửa nhà và vẫn để chìa khoá xe máy ở yên xe. Vì có công việc bận nên anh không trình báo cơ quan công an.

Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định số khung 0376**, số máy 4338** trên xe máy nhãn hiệu Piaggio Liberty là số nguyên thuỷ, xe không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Ngày 15/10/2019, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho anh Lê Hải Đ chiếc xe trên. Anh Đ không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đen không biển kiểm soát, có số khung 1992**, số máy 42825** là của anh Lê Phương N, sinh năm 1998; trú tại số 63 phố Đ, phường T, quận M, thành phố Hà Nội. Anh N khai ngày 17/8/2019 anh bị mất chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S biển kiểm soát 29D1-318** khi để trước cửa số nhà 99 ngõ 295 phố B, phường B, chìa khoá vẫn cắm ở xe. Do gia đình anh có việc bận nên anh chưa trình báo việc mất xe với cơ quan công an. Chiếc xe có nguồn gốc do anh mua từ năm 2012, Đ kí mang tên anh Chu Minh G, địa chỉ: số 20 ngõ 46 phố Đ, phường C, quận H, Hà Nội - là chú họ của anh. Quá trình sử dụng, anh không sang tên thay đổi Đ ký. Xác minh xe có biển kiểm soát 29D1-318**, Đ ký mang tên anh Chu Minh Đ; hộ khẩu thường trú: số 21 ngõ 67 phố Đ, phường C, quận H, Hà Nội. Anh G khai anh là chú họ anh N, chiếc xe trên là của anh Lê Phương N mua từ năm 2012, để thuận tiện nên anh N nhờ anh đứng tên đăng kí. Sau khi đăng ký, anh đã giao xe và đăng kí cho anh N sử dụng từ đó cho đến nay. Anh không có yêu cầu gì.

Giám định số khung, số máy trên chiếc xe Honda Wave S màu đen là số nguyên thuỷ, xe không có trong dữ liệu xe máy vật chứng nên ngày 15/10/2019, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả chiếc xe trên cho anh N. Anh N không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Ngày 19/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã có yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Piaggio Liberty màu xanh, có gắn biển kiểm soát 29D1-318**; số khung 0376**, số máy 4338** và chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đen, không biển kiểm soát, số khung 1992**; số máy 42825**. Tại Biên bản họp Hội đồng định giá tài sản ngày 18/9/2019 và bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hai Bà Trưng số 107/KL-HĐ ĐGTS ngày 18/9/2019 kết luận:

- Xe máy nhãn hiệu Piaggio Liberty màu xanh, có gắn biển kiểm soát 29D1-318**, số khung 0376**, số máy 4338**, biển kiểm soát theo tra cứu số khung, số máy 29D1-248**, trị giá 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng).

- Xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen, không biển kiểm soát, biển kiểm soát theo tra cứu số khung, số máy 29D1-318**; số khung 1992**; số máy 42825**, xe đã qua sử dụng: trị giá 8.000.000 đồng (tám triệu đồng).

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 231/CT-VKSHBT-HS ngày 28/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tuấn A và Kiều Mạnh T về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn A và Kiều Mạnh T giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra, khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với hai bị cáo Nguyễn Tuấn A và Kiều Mạnh T và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A với mức hình phạt từ 24 tháng đến 30 tháng tù;

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Kiều Mạnh T với mức hình phạt từ 18 tháng đến 24 tháng tù;

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo do không có nghề nghiệp;

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Nguyễn Tuấn A chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng; trả lại bị cáo Kiều Mạnh T chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu trắng và số tiền 170.000 đồng.

Các bị cáo nói lời sau cùng đã nhận thức ra lỗi lầm và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo Nguyễn Tuấn A và Kiều Mạnh T tại phiên tòa thống nhất với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; căn cứ kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản quận Hai Bà Trưng, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 45 ngày 16/8/2019, tại số nhà 19 ngõ 26 phố Y, phường V, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Nguyễn Tuấn A và Kiều Mạnh T đã có hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người quản lý tài sản đã chiếm đoạt tài sản là chiếc xe máy nhãn hiệu Piaggio Liberty màu xanh biển kiểm soát 29D1-248**, trị giá 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng) của anh Lê Hải Đ; sinh năm 1982; trú tại số nhà 19 ngõ 26 phố Y, phường V, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Hiện xe máy đã thu hồi và trả lại cho anh Lê Hải Đ. Anh Đ đã nhận lại xe máy và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Khoảng 19 giờ 00 ngày 17/8/2019, tại khu vực trước số nhà 99 ngõ 295 phố B, phường B, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Nguyễn Tuấn A và Kiều Mạnh T đã có hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người quản lý tài sản đã chiếm đoạt tài sản là chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đen biển kiểm soát 29D1-318**, trị giá 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) của anh Lê

Phương N; sinh năm 1998, trú tại: số 63 phố D, phường T, quận M, Hà Nội. Hiện xe máy đã thu hồi và trả lại cho anh Lê Phương N. Anh N đã nhận lại xe máy và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Tổng giá trị hai chiếc xe máy mà các bị cáo đã chiếm đoạt trị giá 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng).

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự trị an và an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong nhân dân. Hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn A và Kiều Mạnh T đã đủ yếu tố cấu thành Tội trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét vai trò của các bị cáo trong việc thực hiện tội phạm:

Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm, trong đó Tuấn A là người rủ T, trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, T là người đèo Tuấn A đi tìm tài sản sơ hở, đèo Tuấn A tẩu thoát nếu bị phát hiện và là người cảnh giới xung quanh để giúp Tuấn A thực hiện trộm cắp tài sản. Như vậy, xét vai trò của các bị cáo trong việc thực hiện tội phạm, bị cáo Nguyễn Tuấn A có vai trò chủ mưu, khởi xướng, bị cáo Kiều Mạnh T có vai trò đồng phạm giúp sức. Căn cứ vào sự phân hóa vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc để quyết định hình phạt phù hợp đối với mỗi bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Tuấn A có 01 tiền án về Tội trộm cắp tài sản vào năm 2018 nhưng chưa được xoá án tích, nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Tuấn A và bị cáo Kiều Mạnh T cùng thực hiện vi phạm tội hai lần nên xác định các bị cáo đều phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Tuấn A và bị cáo Kiều Mạnh T đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo như trên, thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn phù hợp, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm mục đích cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo và đảm bảo công tác đấu tranh

phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên toà đều cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập và điều kiện kinh tế khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Theo tài liệu trong hồ sơ thể hiện bị hại là anh Lê Hải Đ và anh Lê Phương N đã được nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Anpha các bị cáo sử dụng để đi trộm cắp vào ngày 16/8/2019: Tuấn A và T khai mượn của bạn ngoài xã hội, không nhớ biển kiểm soát. Ngày 16/8/2019, người đó đã lấy lại chiếc xe trên, nay các bị cáo không biết người này và chiếc xe ở đâu. Quá trình điều tra không xác định được chiếc xe ở đâu nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý là có cơ sở.

[9] Về việc xử lý vật chứng:

- Về chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng, số imei 356987063387391, bên trong lắp 01 (một) sim số seri 89840509** 10199761** thu giữ của bị cáo Nguyễn Tuấn A: Quá trình điều tra xác định là tài sản của Tuấn A, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo Tuấn A.

- Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu trắng đã qua sử dụng, số imei 3520480735503**, bên trong lắp 01 (một) sim số seri 8984020** 107791897** thu giữ của bị cáo Kiều Mạnh T: Quá trình điều tra xác định là tài sản của T, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo T.

- Đối với số tiền 170.000 đồng (một trăm bảy mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Kiều Mạnh T: Quá trình điều tra xác định là tài sản của T do lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo T.

Bị cáo Nguyễn Tuấn A và Kiều Mạnh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn A và bị cáo Kiều Mạnh T phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015,

Xử phạt: **Nguyễn Tuấn A** 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 19/8/2019.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015,

Xử phạt: **Kiều Mạnh T** 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 19/8/2019 đến ngày 28/8/2019.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Trả lại bị cáo Nguyễn Tuấn A 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng, số imei 3569870633873**, bên trong lắp 01 (một) sim số seri 89840509** 10199761**.

- Trả lại bị cáo Kiều Mạnh T 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu trắng đã qua sử dụng, số imei 3520480735503**, bên trong lắp 01 (một) sim số seri 8984020** 107791897**.

Các vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 31/10/2019 giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

- Trả lại bị cáo Kiều Mạnh T số tiền 170.000 đồng (một trăm bảy mươi nghìn đồng) theo Giấy nộp tiền ngày 30/10/2019 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt N do Công an quận Hai Bà Trưng nộp vào tài khoản số 3949 0 1049415 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng mở tại Kho bạc Nhà nước quận Hai Bà Trưng.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Các bị cáo Nguyễn Tuấn A và Kiều Mạnh T mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo Nguyễn Tuấn A và Kiều Mạnh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại là anh Lê Hải Đ và anh Lê Phương N vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
-VKSND quận Hai Bà Trưng;
-VKSND TP Hà Nội;
- Toà án NDTP Hà Nội;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Phương Thủy